

ĐỀ ÔN HÈ – ĐỀ SỐ 5

A. ĐỌC - HIỂU

Ngọt ngào tình bạn

“Một bông hoa dù đẹp đến mấy, trước sau rồi cũng phải tàn. Giá như sau đó kết thành quả ngọt thì tốt quá nhỉ!”. Hoa nghĩ như vậy, rồi nói điều đó với ong. Ong bảo:

- Tôi có thể giúp bạn làm việc đó nhưng bạn sẽ cho tôi một ít mật hoa nhé. Hoa mừng rỡ đồng ý. Ong đáp:

- Các bạn cứ làm ra thật nhiều phấn hoa, cả mật hoa nữa. Rồi các bạn hãy tỏa hương thơm ngát và phô hết vẻ đẹp long lanh của mình nhé.

Các loài hoa bắt tay luôn vào việc. Hoa khế lấy chiếc áo phơn phớt tím ra mặc. Hoa bưởi cũng chọn chiếc áo trắng muốt của mình ra khoe. Cánh tấm áo vàng óng của hoa mướp là chiếc áo đỏ rực của hoa hồng. Tất cả đều tỏa hương thơm và sửa soạn sẵn thứ mật ngọt dịu để đón khách. Chỉ ít lâu sau, các bạn ong kéo đến thăm rất đông. Ong say sưa hút mật. Hoa rắc phấn lên đầy mình các bạn. Khi hạ cánh vào bông hoa thứ hai, ong đã mang theo phấn hoa của bông hoa thứ nhất làm cho bông hoa thứ hai kết quả. Và cứ như vậy, ong hút mật và làm cho hoa kết thành quả. Vườn cây năm đó trĩu quả. Quả nào cũng ngọt ngào tình bạn.

(Theo Viết Linh)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Điều ước của những bông hoa là gì?

- A. Có thể gọi mời thật nhiều ong, bướm.
- B. Không bao giờ tàn.
- C. Kết thành quả ngọt.

Câu 2. Ong đã nói với hoa cần làm gì để đạt được mong ước?

- A. Làm ra thật nhiều phấn hoa, mật hoa ngọt ngào.
- B. Tỏa hương thơm ngát và phô hết vẻ đẹp long lanh của mình.
- C. Cả hai đáp án trên.

Câu 3. Nói tên các loài hoa với vẻ đẹp của chúng.

Hoa khế
Hoa bưởi
Hoa hồng

mặc chiếc áo đỏ rực.
lấy chiếc áo phơn phớt tím ra mặc.
chọn chiếc áo trắng muốt của mình ra khoe.

Câu 4. Ong đã làm gì để giúp hoa kết trái?

- A. Hút thật nhiều mật hoa.

B. Lấy thật nhiều phấn hoa.

C. Ông đã mang theo phấn hoa của bông hoa thứ nhất làm cho bông hoa thứ hai kết quả.

Câu 5. Câu chuyện cho ta thấy điều gì?

.....

.....

Câu 6. Điền dấu câu thích hợp (dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than) vào chỗ trống.

Hoa hỏi Tuấn:

- Cậu có niềm vui gì? Kể đi ()

Tuấn đáp:

- Tớ thấy hoa nở trắng phau cả rừng vào mùa xuân () thấy mái nhà bên đỏ bên xanh khi mặt trời chiếu xuống vào mùa đông () thấy những con cá bạc lấp lánh trong vũng nước đọng dưới gốc táo sau cơn mưa rào mùa hạ ()

Những điều đó mới kì diệu làm sao ()

Câu 7. Đặt một câu nêu hoạt động để nói về bạn ông trong bài đọc.

.....

.....

Câu 8. Dùng câu kiểu “Ai làm gì?” (câu nêu hoạt động) để kể lại 3 hành động của các thành viên trong gia đình em.

.....

.....

.....

Câu 9. Xếp các từ ngữ: *bông hoa, kết, quả, nghĩ, nói, ông, bạn, giúp, cho, mặt hoa* thành hai nhóm.

- Từ ngữ chỉ sự vật:

- Từ ngữ chỉ hoạt động:

B. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả: Nghe – viết:

Ngày khai trường

Sáng đầu thu trong xanh

Em mặc quần áo mới

Đi đón ngày khai trường

Vui như là đi hội.

Gặp bạn, cười hớn hở

Đưa tay bắt mặt mừng

Đưa ôm vai bá cổ

Cặp sách đùa trên lưng.

(Nguyễn Bùi Vợi)

2. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn từ 5 đến 7 câu miêu tả một đồ dùng học tập mà em yêu thích.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

A. ĐỌC - HIỂU

Câu 1. Điều ước của những bông hoa là gì?

- A. Có thể gọi mời thật nhiều ong, bướm.
- B. Không bao giờ tàn.
- C. Kết thành quả ngọt.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Điều ước của những bông hoa là kết thành quả ngọt.

Đáp án C.

Câu 2. Ong đã nói với hoa cần làm gì để đạt được mong ước?

- A. Làm ra thật nhiều phấn hoa, mật hoa ngọt ngào.
- B. Toả hương thơm ngát và phô hết vẻ đẹp long lẫy của mình.
- C. Cả hai đáp án trên.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn đầu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Ong đã nói với hoa cần làm ra thật nhiều phấn hoa, mật hoa ngọt ngào và toả hương thơm ngát và phô hết vẻ đẹp long lẫy của mình để đạt được mong ước.

Đáp án C.

Câu 3. Nối tên các loài hoa với vẻ đẹp của chúng.

Hoa khế
Hoa bướm
Hoa hồng

mặc chiếc áo đỏ rực.
lấy chiếc áo phơn phớt tím ra mặc.
chọn chiếc áo trắng muốt của mình ra khoe.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn cuối để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Hoa khế	mặc chiếc áo đỏ rực.
Hoa bưởi	lấy chiếc áo phơn phớt tím ra mặc.
Hoa hồng	chọn chiếc áo trắng muốt của mình ra khoe.

Câu 4. Ông đã làm gì để giúp hoa kết trái?

- A. Hút thật nhiều mật hoa.
- B. Lấy thật nhiều phấn hoa.
- C. Ông đã mang theo phấn hoa của bông hoa thứ nhất làm cho bông hoa thứ hai kết quả.

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn cuối để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Ông đã mang theo phấn hoa của bông hoa thứ nhất làm cho bông hoa thứ hai kết quả.

Đáp án C.

Câu 5. Câu chuyện cho ta thấy điều gì?

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn cuối để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Quả nào cũng được kết trái nhờ tình bạn.

Câu 6. Điền dấu câu thích hợp (dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than) vào chỗ trống.

Hoa hỏi Tuấn:

- Cậu có niềm vui gì? Kể đi ()

Tuấn đáp:

- Tớ thấy hoa nở trắng phau cả rừng vào mùa xuân () thấy mái nhà bên đỏ bên xanh khi mặt trời chiếu xuống vào mùa đông () thấy những con cá bạc lấp lánh trong vũng nước đọng dưới gốc táo sau cơn mưa rào mùa hạ ()

Những điều đó mới kì diệu làm sao ()

Phương pháp giải:

Em xác định nội dung và ngữ điệu của câu để điền dấu câu phù hợp.

Lời giải chi tiết:

Hoa hỏi Tuấn:

- Cậu có niềm vui gì? Kể đi (!)

Tuần đáp:

- Tớ thấy hoa nở trắng phau cả rừng vào mùa xuân (,) thấy mái nhà bên đỏ bên xanh khi mặt trời chiếu xuống vào mùa đông (,) thấy những con cá bạc lấp lánh trong vũng nước đọng dưới gốc táo sau cơn mưa rào mùa hạ (.)

Những điều đó mới kì diệu làm sao (!)

Câu 7. Đặt một câu nêu hoạt động để nói về bạn ong trong bài đọc.

Phương pháp giải:

Em lựa chọn một hoạt động của bạn ong trong bài để đặt câu.

Lời giải chi tiết:

Ong giúp đỡ các loài hoa kết thành trái ngọt.

Câu 8. Dùng câu kiểu “Ai làm gì?” (câu nêu hoạt động) để kể lại 3 hành động của các thành viên trong gia đình em.

Phương pháp giải:

Em lựa chọn hoạt động phù hợp với 3 thành viên trong gia đình để đặt câu.

Lời giải chi tiết:

- Em trai đang chơi đá bóng.

- Bố đang tưới cây.

- Chị gái đang hát.

Câu 9. Xếp các từ ngữ: *bông hoa, kết, quả, nghĩ, nói, ong, bạn, giúp, cho, mặt hoa* thành hai nhóm.

- Từ ngữ chỉ sự vật:

- Từ ngữ chỉ hoạt động:

Phương pháp giải:

Em nhớ lại về từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.

Lời giải chi tiết:

- Từ ngữ chỉ sự vật: bông hoa, quả, ong, bạn, mặt hoa.

- Từ ngữ chỉ hoạt động: kết, nghĩ, nói, giúp, cho.

B. KIỂM TRA VIẾT

2. Tập làm văn

Em hãy viết một đoạn văn từ 5 đến 7 câu miêu tả một đồ dùng học tập mà em yêu thích.

Phương pháp giải:

Em trả lời các câu hỏi dưới đây để viết đoạn văn:

- Giới thiệu về đồ dùng học tập mà em muốn tả.
- Đặc điểm của đồ dùng (hình dáng, màu sắc, ...).
- Nêu tác dụng của đồ dùng học tập đó.
- Nêu cảm nghĩ của em về đồ dùng học tập đó.

Lời giải chi tiết:

Đồ dùng học tập mà em yêu thích nhất là chiếc hộp bút. Hộp bút của em hình chữ nhật, màu xanh dương, có in hình các nhân vật hoạt hình rất dễ thương. Bên trong hộp có nhiều ngăn nhỏ để em đựng bút chì, bút mực, thước kẻ và tẩy. Nhờ có hộp bút, em luôn tìm được đồ dùng nhanh chóng mỗi khi cần. Em rất quý chiếc hộp bút này vì nó là món quà mẹ tặng em nhân dịp đầu năm học mới. Em sẽ giữ gìn và sử dụng hộp bút thật cẩn thận.